

# VẺ ĐẸP QUANH EM

## TUẦN 19

### Bài 1 CHUYỆN BỐN MÙA (4 tiết)

#### I MỤC TIÊU

Giúp HS:

- Đọc đúng các từ ngữ, đọc rõ ràng câu chuyện *Chuyện bốn mùa*. Biết đọc lời đối thoại của các nhân vật phù hợp với ngữ điệu. Nhận biết được 4 nàng tiên tượng trưng cho 4 mùa. Hiểu được ý nghĩa câu chuyện dựa vào nội dung câu chuyện và tranh minh họa, nhận biết được bốn mùa xuân, hạ, thu, đông mỗi mùa mỗi vẻ đẹp riêng, đều có ích cho cuộc sống.
- Biết viết chữ viết hoa Q theo cỡ vừa và cỡ nhỏ; viết câu ứng dụng *Quê hương em có đồng lúa xanh*.
- Nhận biết câu nêu đặc điểm.
- Kể lại được từng đoạn của câu chuyện dựa theo tranh và câu hỏi gợi ý (không bắt buộc kể đúng nguyên văn câu chuyện trong bài đọc).
- Hình thành và phát triển năng lực ngôn ngữ và năng lực văn học (trí tưởng tượng về các sự vật, sự việc trong tự nhiên); có tinh thần hợp tác trong làm việc nhóm.

#### II CHUẨN BỊ

##### 1. Kiến thức

- Cách đọc hiểu thể loại truyện cổ tích (loại truyện cổ tích về các hiện tượng thiên nhiên).
- PP dạy học phát huy trải nghiệm, tăng cường hoạt động thực hành giao tiếp.

##### 2. Phương tiện dạy học

- Clip về hiện tượng thời tiết: mưa/ nắng/ ... để thiết kế phần *Khởi động*.
- Mẫu chữ viết hoa Q cỡ vừa và cỡ nhỏ, vở *Tập viết 2 tập hai*.

### III HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

#### TIẾT 1 – 2

##### ĐỌC

###### 1. Khởi động

- GV chiếu clip về các hiện tượng thời tiết ở một số vùng miền và cho HS quan sát.
- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi *Nói về thời tiết ngày hôm nay tại nơi em ở*.
- GV dẫn vào bài mới.

###### 2. Đọc văn bản

- GV hướng dẫn cả lớp:
  - + Quan sát tranh minh họa bài đọc, nêu nội dung tranh (VD: Tranh vẽ 4 cô gái (4 cô tiên) đang đứng xung quanh một bà cụ. Mỗi cô tiên có một vẻ đẹp, một kiểu trang phục khác nhau. Cô thì có vòng hoa rực rỡ trên đầu. Cô thì cầm quạt. Cô thì mặc nhiều váy áo có vẻ như rất lạnh. Cô thì tay cầm giỏ hoa quả. Họ đang nói chuyện rất vui vẻ với bà cụ.)
  - + GV đọc mẫu toàn bài, rõ ràng, ngắt nghỉ hơi đúng, dừng hơi lâu hơn sau mỗi đoạn. Lời đối thoại giữa các nhân vật được đọc bằng giọng biểu cảm, thể hiện sự thân thiết. HS đọc thầm theo.
- Đọc xong đoạn 1 (từ đâu đến *rước đèn, phá cỗ*), để thu hút HS vào nội dung sẽ đọc, GV nên dừng lại và hỏi một HS: *Còn nàng tiên mùa đông thì sao nhỉ? Liệu mọi người có thích mùa đông không? Các em thử đoán xem (thích/ không thích)*. GV đọc tiếp 2 đoạn còn lại.
  - + GV nêu một số từ khó phát âm do ảnh hưởng của phát âm địa phương để HS luyện đọc: *bập bùng bếp lửa, đâm chồi nảy lộc, sung sướng, về, có ích*.
  - + GV mời một HS đọc chú giải trong mục *Từ ngữ* trong SHS hoặc đưa thêm những từ ngữ HS chưa hiểu.
  - + GV hướng dẫn cách đọc lời của 4 cô tiên (GV đọc rõ ràng, biểu cảm, thể hiện ngữ điệu nhí nhảnh, hồn nhiên); lời của bà Đất (ngữ điệu trầm lắng); phân biệt lời người kể chuyện và lời nhân vật; ngắt nghỉ đúng dấu câu. GV mời 3 – 4 HS đọc lời của 4 cô tiên, lời của bà Đất.
  - + GV chia VB thành 3 đoạn (đoạn 1: từ đâu đến *rước đèn, phá cỗ*; đoạn 2: tiếp theo đến *trong chǎn*; đoạn 3: phần còn lại). GV cho HS quan sát 3 đoạn văn.
  - + GV mời 3 HS đọc nối tiếp bài đọc để HS biết cách luyện đọc theo nhóm. Sau mỗi đoạn, GV hướng dẫn HS luyện đọc câu dài (VD: *Nhưng nhở có em Hạ,/ cây trong vườn/*

*mời đơm trái ngọt,/ học sinh/ mời được nghỉ hè.; Có em/ mời có bập bùng bếp lửa nhà sàn,/ mọi người/ mời có giấc ngủ ấm trong chăn.; Bốn nàng tiên mải chuyện trò,/ không biết/ bà Đất đã đến từ lúc nào.; Còn cháu Đông,/ cháu có công ấp ủ mầm sống/ để xuân về/ cây cối/ đâm chồi nảy lộc;....).*

- Luyện đọc theo nhóm:

+ GV nhắc lại yêu cầu đọc. HS đọc nối tiếp 3 đoạn trong nhóm (như 3 HS đã làm mẫu trước lớp). HS góp ý cho nhau.

+ GV giúp đỡ HS trong các nhóm gặp khó khăn khi đọc bài, tuyên dương HS đọc tiến bộ.

+ GV mời đại diện 2 – 3 nhóm đọc trước lớp. GV và cả lớp nhận xét.

+ Một HS/ GV đọc lại toàn bài.

### 3. Trả lời câu hỏi

**Câu 1. Bốn nàng tiên tượng trưng cho những mùa nào trong năm?**

- HS trao đổi theo nhóm:

+ Từng em nêu ý kiến của mình, các bạn góp ý.

+ Cả nhóm thống nhất câu trả lời phù hợp nhất.

- Cả lớp:

+ Đại diện một số nhóm trả lời trước lớp.

+ Cả lớp và GV nhận xét, khen tất cả các nhóm đã mạnh dạn nêu cách hiểu của mình. (Bốn nàng tiên tượng trưng cho 4 mùa xuân, hạ, thu, đông.)

Với nhóm trả lời nhanh, GV có thể hỏi thêm: *Vì sao nàng Xuân lại tượng trưng cho mùa xuân? (Vì khi nàng Xuân xuất hiện thì cây cối đâm chồi nảy lộc).*

**Câu 2. Theo nàng tiên mùa hạ, vì sao thiếu nhi thích mùa thu?**

- HS làm việc chung cả lớp:

+ GV nhắc HS đọc đoạn 1 để tìm câu trả lời.

+ 2 – 3 HS trả lời câu hỏi trước lớp (VD: Vì không có mùa thu thì không có đêm trăng rằm rước đèn, phá cỗ,...). GV và HS nhận xét, thống nhất câu trả lời đúng.

**Câu 3. Dựa vào bài đọc, nói tên mùa phù hợp với mỗi tranh.**

- HS làm việc chung cả lớp.

+ Một HS đọc yêu cầu.

+ GV nhắc HS đọc thầm đoạn 1, đoạn 2 và hướng dẫn HS thảo luận nhóm: Một năm thường có 4 mùa (xuân, hạ, thu, đông). Có tất cả 4 tranh, hãy quan sát lần lượt từng tranh và cho biết tên mùa ứng với mỗi tranh.

- HS làm việc nhóm. HS thay nhau trình bày quan điểm. Nhóm thống nhất đáp án.
- HS làm việc chung cả lớp.
- + GV mời 2 – 3 HS đại diện cho các nhóm trả lời câu hỏi. GV và cả lớp nhận xét, chốt lại câu trả lời (tranh 1 – *mùa xuân*; tranh 2 – *mùa đông*; tranh 3 – *mùa hạ*; tranh 4 – *mùa thu*).
- + GV khen các nhóm biết hợp tác, có trí tưởng tượng phong phú.

*Lưu ý:* Tuỳ theo đối tượng HS, nếu nhóm nào trả lời nhanh, GV có thể hỏi thêm câu hỏi phụ nhằm giúp HS phát triển tư duy. VD: *Vì sao mùa xuân lại tương ứng với tranh số 1?* (Tranh số 1 có hình ảnh cây đâm chồi nảy lộc. Vì thế em nghĩ tranh số 1 có nội dung giống với câu nàng tiên mùa đông nói với nàng tiên mùa xuân).

**Câu 4.** *Vì sao bà Đất nói cả bốn nàng tiên đều có ích và đáng yêu?*

Cách triển khai tương tự như những câu trước.

Đáp án: Xuân làm cho cây lá tươi tốt. Hạ cho trái ngọt, hoa thơm. Thu làm cho trời xanh cao, học sinh nhớ ngày tựu trường. Đông có công ấp ủ mầm sống để xuân về cây cối đâm chồi nảy lộc.

#### 4. Luyện đọc lại

- Một HS đọc/ HS lắng nghe GV đọc diễn cảm cả VB *Chuyện bốn mùa*.
- HS tập đọc lời đối thoại giữa các nàng tiên dựa theo cách đọc của GV.

#### 5. Luyện tập theo văn bản đọc

**Câu 1.** Câu nào dưới đây là câu nêu đặc điểm?

- Bốn nàng tiên cầm tay nhau trò chuyện.*
- Các cháu đều có ích, đều đáng yêu.*

- Làm việc cả lớp:

+ Một HS đọc yêu cầu và nội dung BT.

+ GV hướng dẫn HS thảo luận: Các nhóm thảo luận, tìm câu nêu hoạt động. Câu còn lại là câu nêu đặc điểm.

- HS làm việc nhóm:

+ Từng em nêu ý kiến giải thích của mình, các bạn góp ý.

+ Cả nhóm thống nhất cách giải thích phù hợp nhất (Câu a là câu nêu hoạt động vì có từ ngữ *cầm tay* chỉ hoạt động. Câu b là câu nêu đặc điểm vì có các từ ngữ chỉ đặc điểm *có ích, đáng yêu*).

- Làm việc cả lớp:

+ Các nhóm trình bày kết quả thảo luận trước lớp.

+ GV và cả lớp nhận xét kết quả của các nhóm.

## Câu 2. Trò chơi Hỏi nhanh đáp đúng

- Làm việc cả lớp:

+ GV mời 2 HS hỏi – đáp theo mẫu:

Hỏi: – *Mùa xuân có gì?*

Đáp: – *Mùa xuân có cây cối đậm chồi non lộc.*

+ Cả lớp góp ý.

+ Để giúp HS phát triển vốn từ, GV nên động viên HS đưa ra các cách trả lời khác nhau cho cùng một câu hỏi. VD: *Ngoài câu trả lời như của bạn, chúng ta còn có câu trả lời nào khác? (Mùa xuân có những tia nắng ấm áp./ Mùa xuân có chồi non lộc biếc./ Mùa xuân có cây lá xanh tươi./ Mùa xuân có trăm hoa đua nở./...)*

- Làm việc theo cặp/ nhóm.

+ Từng HS thay nhau hỏi – đáp về 4 mùa xuân, hạ, thu, đông theo mẫu.

+ GV quan sát, giúp đỡ HS gấp khó khăn.

- Làm việc cả lớp:

+ GV mời 2 nhóm thực hiện trò chơi trước lớp. Các nhóm thay nhau hỏi – đáp (Nhóm 1 hỏi – nhóm 2 trả lời; Nhóm 2 hỏi – nhóm 1 trả lời). Nhóm chiến thắng là nhóm nói được nhanh hơn, trả lời đúng hơn.

+ GV và HS nhận xét kết quả trả lời của hai nhóm (Nói đúng, nói được nhiều; Nói to, rõ ràng.)

## TIẾT 3

### VIẾT

#### 1. Viết chữ hoa

## KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

- GV dùng thước chỉ theo chữ mẫu và hướng dẫn quy trình viết:

+ Miêu tả chữ Q: Chữ Q cỡ vừa cao 5 li, cỡ nhỏ cao 2,5 li. Chữ Q gồm 2 nét, nét 1 giống chữ O, nét 2 là nét lượn ngang, giống như một dấu ngã lớn.

+ Cách viết: Nét 1: Đặt bút trên đường kẻ 6, viết nét cong kín, phần cuối lượn vào trong bụng chữ. Dừng bút ở phía trên đường kẻ 4. Nét 2: Từ điểm dừng bút của nét 1, lia bút xuống gần đường kẻ 2, viết nét lượn ngang từ trong lòng chữ ra ngoài. Dừng bút ở trên đường kẻ 2.

- GV viết mẫu, vừa viết vừa nhắc lại cách viết.

- GV yêu cầu HS viết chữ viết hoa Q vào bảng con. Sau đó, HS viết chữ viết hoa Q vào vở *Tập viết 2 tập hai*.

- HS góp ý cho nhau theo cặp. GV nhận xét, uốn nắn, có thể nhắc lại quy trình viết nói trên để HS viết đúng.

## 2. Viết câu ứng dụng

- a. GV giới thiệu câu ứng dụng *Quê hương em có đồng lúa xanh.*
  - HS đọc câu ứng dụng trong SHS.
  - GV viết mẫu câu ứng dụng.
- b. HS quan sát và phân tích câu ứng dụng
  - Câu ứng dụng có mấy tiếng?
  - Trong câu ứng dụng, có chữ nào phải viết hoa? (*Quê*)
  - Trong câu ứng dụng *Quê hương em có đồng lúa xanh*, các chữ có chiều cao như thế nào?
    - + Chữ *Q, h, l, g* cao 2,5 li.
    - + Chữ *đ* cao 2 li.
    - + Các chữ còn lại cao 1 li.
  - HS quan sát GV viết mẫu câu ứng dụng.
  - GV hướng dẫn HS cách viết chữ *Q* đầu câu; Cách nối chữ *Q* với chữ *u*: từ điểm cuối của chữ *Q* nhấc bút lên viết chữ *u*.
- c. HS viết câu ứng dụng vào vở Tập viết.
  - GV nêu yêu cầu: Cỡ chữ nhỏ, chữ viết đúng mẫu, đều nét và nối chữ đúng quy định; Mỗi chữ trong câu cách nhau 1 ô li.
  - HS đổi vở cho nhau để phát hiện lỗi và góp ý cho nhau theo cặp hoặc nhóm.
  - GV hướng dẫn chữa một số bài trên lớp, nhận xét, động viên khen ngợi các em.

## KẾT NỐI TRÍ THỨC VỚI CHUYỆN SỐNG

### TIẾT 4

#### NÓI VÀ NGHE

## 1. Dựa vào tranh và câu hỏi gợi ý, nói về nội dung của từng tranh.

- GV hướng dẫn HS cách thực hiện và làm mẫu tranh 1:
  - + Một HS đọc yêu cầu.
  - + GV hướng dẫn: Câu chuyện có 4 bức tranh rất đẹp. Trong mỗi tranh có các nàng tiên đang nói chuyện với nhau. Các em quan sát kĩ tranh 1 để trả lời các câu hỏi: *Tranh vẽ những nàng tiên nào? Họ đang làm gì? Nàng tiên mùa đông nói gì với nàng tiên mùa xuân? Dựa vào đâu để biết?* (Dựa vào truyện/ Dựa vào đặc điểm của mùa xuân.)
  - + GV mời một HS trả lời. (VD: Tranh vẽ nàng tiên mùa đông và nàng tiên mùa xuân cầm tay nhau nói chuyện. Phía xa có hình ảnh cây cối đậm chồi nảy lộc./ Cây đào nở hoa rực rỡ; Nàng tiên mùa đông nói: *Chị là người sung sướng nhất. Ai cũng yêu chị. Chị vẽ, cây nào cũng đậm chồi nảy lộc.*)

- GV giao việc cho HS làm việc theo cặp:
  - + Quan sát tranh và đọc câu hỏi dưới tranh 2.
  - + Hỏi – đáp về nội dung tranh 2: *Có những nàng tiên nào trong tranh? Theo nàng Xuân, vườn cây vào mùa hạ thế nào?*
  - + GV mời 1 – 2 HS nói về nội dung tranh 2 (Nàng tiên mùa xuân và nàng tiên mùa hạ đang nói chuyện với nhau. Theo nàng tiên mùa xuân, vào mùa hạ, vườn cây cho trái ngọt.)
- Để giúp HS phát triển vốn từ, chưa nên nhận xét câu trả lời. GV hỏi thêm những HS khác, chẳng hạn: *Có nhóm nào có cách nói khác về tranh 2 không?*
- + GV chốt kết quả trả lời của HS. GV khen các nhóm nói rất rõ ràng, nhớ rất hay về nội dung tranh.
  - GV hướng dẫn trao đổi tranh 3, 4 tương tự như tranh 1, 2.
  - GV khen ngợi các em nhớ nội dung câu chuyện, có trí tưởng tượng phong phú.

## 2. Kể lại từng đoạn của câu chuyện theo tranh.

- HS làm việc cá nhân, nhìn tranh và câu hỏi gợi ý dưới tranh để tập kể từng đoạn của câu chuyện, cố gắng kể đúng lời nói của các nhân vật trong câu chuyện (không phải kể đúng từng câu từng chữ trong bài đọc).
  - HS tập kể chuyện theo cặp/ nhóm (các HS tập kể cho nhau nghe từng đoạn hoặc toàn bộ câu chuyện rồi góp ý lẫn nhau).
  - GV mời một HS xung phong kể lại toàn bộ câu chuyện hoặc mời một số HS kể nối tiếp từng đoạn của câu chuyện trước lớp.
- Lưu ý:* Với HS chưa thể kể được toàn bộ câu chuyện, GV chỉ yêu cầu kể những đoạn em thích hoặc em nhớ nhất.
- Cả lớp nhận xét, GV động viên, khen ngợi các em có nhiều cố gắng.

## VẬN DỤNG

### Nói với người thân về nàng tiên em thích nhất trong câu chuyện *Chuyện bốn mùa*.

GV hướng dẫn HS cách thực hiện hoạt động vận dụng:

- Trước khi nói, em đọc lại câu chuyện, xem lại các tranh minh họa để nhớ lại các sự việc và lời nói của từng cô tiên.
- Chọn một nàng tiên em yêu thích và nói cho người thân nghe về nàng tiên theo các gợi ý:
  - + Tên của nàng tiên là...
  - + Nàng tiên giúp...
  - + Nàng tiên đó tượng trưng cho mùa...
- Sau khi nói, em chú ý lắng nghe lời góp ý hoặc trao đổi của người thân để có thể nói tốt hơn trong những lần sau.

## CÙNG CỐ

- GV yêu cầu HS nhắc lại những nội dung đã học. GV tóm tắt lại những nội dung chính. Sau bài học *Chuyện bốn mùa* các em đã:
  - + Đọc hiểu VB *Chuyện bốn mùa*.
  - + Viết đúng chữ viết hoa Q cỡ vừa và cỡ nhỏ, câu ứng dụng *Quê hương em có đồng lúa xanh*.
  - + Kể lại câu chuyện *Chuyện bốn mùa*.
  - HS nêu ý kiến về bài học (*Em thích hoạt động nào? Vì sao? Em không thích hoạt động nào? Vì sao?*). GV tiếp nhận ý kiến phản hồi của HS về bài học.
  - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS.